

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**[Tên dự án]**

**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU TÍNH KHẢ THI**

**Mã dự án: [MaDA]**

**Mã tài liệu: [MaTailieu]**

**Phiên bản tài liệu: [v1.0]**

**Hà Nội, [12/2017]**

**Bảng ghi nhận sự thay đổi của tài liệu**

| **Thời gian thay đổi** | **Nội dung thay đổi** | **Lý do** | **Phiên bản bị thay đổi** | **Mô tả sự thay đổi** | **Phiên bản mới** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**Trang ký**

Người lập: [Phạm Bình Thắng] Ngày 2/12/2017 [Thành Viên]

Người xem xét: [Lê Trí Mạnh] Ngày 2/12/2017

[Thành Viên]

Người xem xét: [Nguyễn Thị Hiền] Ngày 2/12/2017

[Thành Viên]

Người xem xét: [Phạm Bùi Thế Diện] Ngày 2/12/2017

[Thành Viên]

Người xem xét: [Trần Thị Hương] Ngày 2/12/2017

[Thành Viên]

Người xem xét: [Tạ Mạnh Cường] Ngày 2/12/2017

[Nhóm trưởng]

Người phê duyệt: [Phan Nguyên Hải] Ngày

[Giáo viên hướng dẫn]

Nội dung

[1.2. Phạm vi tài liệu 4](#_Toc500144584)

[1.3. Thuật ngữ và các từ viết tắt 5](#_Toc500144585)

[1.4. Tài liệu tham khảo 5](#_Toc500144586)

[1.5. Mô tả tài liệu 5](#_Toc500144587)

[2. TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI 7](#_Toc500144588)

[2.1. Yêu cầu chung của phần mềm 7](#_Toc500144589)

[2.2. Mục tiêu của dự án 7](#_Toc500144590)

[2.3. Những vấn đề cần giải quyết 8](#_Toc500144591)

[2.4. Phương án triển khai 8](#_Toc500144592)

[3. PHÂN TÍCH TÍNH KHẢ THI 9](#_Toc500144593)

[3.1. Khả thi về kinh tế 9](#_Toc500144594)

[3.2. Khả thi về kỹ thuật và công nghệ 9](#_Toc500144595)

[3.3. Khả thi về pháp lý 10](#_Toc500144596)

[3.4. Tính khả thi về hoạt động 10](#_Toc500144597)

[3.5. Khả thi về thời gian 10](#_Toc500144598)

[4. KẾT LUẬN VỀ TÍNH KHẢ THI 11](#_Toc500144599)

**1.1. Mục đích tài liệu**

Việc mua sắm là rất cần thiết với mọi người nhưng. Nhưng do đời sống kinh tế ngày càng phát triển mọi người không có đủ thời gian mua sắm là đặc biệt là sách. Vì thế cần xây dựng chương trình quản lý bán sách để thực hiện nhu cầu thực tế của đất nước ta hiện nay.

## 1.2. Phạm vi tài liệu

1 số trang web quản lý bán sách trực tuyến như :

+ www.fahasasg.com.vn

+ www.vinabook.com

+ www.songhuong.com.vn

## 1.3. Thuật ngữ và các từ viết tắt

[Định nghĩa các thuật ngữ và từ viết tắt sẽ dùng trong tài liệu]

| **Thuật ngữ** | **Định nghĩa** | **Giải thích** |
| --- | --- | --- |
| CNTT | Công nghệ thông tin |  |
| CNPM | Công nghệ phần mềm |  |
| CSDL | Cơ sở dữ liệu |  |
| …. | ….. | …. |

## 1.4. Tài liệu tham khảo

Chương trình quản lý bán sách trên Google.com.vn

## 1.5. Mô tả tài liệu

[Mô tả cấu trúc của báo cáo này, các phần chứa gì, miêu tả gì, có mục đích gì]

Cấu trúc báo cáo gồm 4 phần :

*Phần 1: Giới thiệu*

*+* Mục đích tài liệu

+ Phạm vi tài liệu

+ Thuật ngữ, các từ viết tắt

+ Tài liệu tham khảo

+ Mô tả dữ liệu

*Phần 2 : Tổng quan về dự án và phương án triển khai*

*+* Yêu cầu chung của phần mềm

*+* Mục tiêu dự án

*+* Những vấn đề cần giải quyết

*+* Phương án triển khai

*Phần 3 : Phân tích tính khả thi*

+ Khả thi về kinh tế

+ Khả thi về kỹ thuật và công nghệ

+ Khả thi về pháp lý

+ Khả thi về hoạt động

+ Khả thi về thời gian

*Phần 4 : Kết luận tính khả thi*

# 2. TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI

## 2.1. Yêu cầu chung của phần mềm

[Phát biểu yêu cầu chung, khái quát của phần mềm]

* Hệ thống cần dễ dàng truy xuất, vận hành, sử dụng.
* Đạt và phù hợp với mục đích người dung.
* Có tính phân cấp để người dung có thể nắm được nội dung của dự án. Nhưng phải ổn định và đầy đủ thông tin đáp ứng nhu cầu người dung
* Dễ dàng bảo hành, cải tiến, nhanh chóng chỉ ra những lỗi cần điều chỉnh.
* Giao diện ngôn ngữ phù hợp dễ sử dụng.
* Xử lý được khối lượng công việc lớn nhanh chóng nhưng phải chính xác.

## 2.2. Mục tiêu của dự án

[Dự án phần mềm được xây dựng nhằm đạt được mục tiêu lớn nào (theo chiến lược, khẳng định tính khả thi, phát triển thương hiệu,…).

Dự án phần mềm được xây dựng nhằm đạt được mục tiêu :

+ Tăng cường hoạt động kinh doanh sách.

+ Tiết kiệm thời gian và thuận tiện trong việc quản lý thông tin tại các nhà sách

+ Giúp người dùng không phải mất thời gian đi lại mà vẫn có thể chọn được sách với nội dung mong muốn.

+ Giúp mọi người có thể tìm kiếm sách với giá rẻ.

+ Khẳng định thương hiệu : Phát triển mô hình kinh doanh sang các lĩnh vưc chủ yếu khác như y dược, công nghệ thông tin

## 2.3. Những vấn đề cần giải quyết

[Mô tả những vấn đề, những khó khăn dự kiến cần giải quyết về công nghệ, kinh tế, nguồn lực, tiến độ khi thực hiện dự án]

Những khó khăn cần giải quyết

+ Về công nghệ chưa thể tối ưu hết các chức năng của người dùng.

+ Về kinh tế chưa có nhiều vốn để mở rộng đầu tư kinh doanh , chưa xác định được tỉ lệ rủi ro.

+ Về tiến độ thực hiện dự án có thể hoàn thành dự án sau 1 tháng.

## 2.4. Phương án triển khai

[Đưa ra phương án triển khai dự án (tự triển khai, thuê, mua hay phối hợp thực hiện,…)]

- Phương án triển khai dự án : Có thể nhờ tới những người đã có kinh nghiệm trong việc quản lý dự án kinh doanh giúp đỡ, cùng phối hợp thực hiện.

# 3. PHÂN TÍCH TÍNH KHẢ THI

[Trong phần này sẽ phân tích tính khả thi của phương án đã đề xuất trên các khía cạnh khác nhau (Biện luận phương án trong mục 2.4 đủ đáp ứng được khó khăn trong 2.3.]

## 3.1. Khả thi về kinh tế

[ Cần chỉ ra chi phí phát triển cần phải cân xứng với lợi ích mà phần mềm đem lại. Tính khả thi về kinh tế thể hiện trên các nội dung sau:

- Khả năng tài chính của tổ chức cho phép thực hiện dự án.

Tổ chức đầu tư có thể cho vay vốn với mức tối đa 10 tỷ đồng.

- Lợi ích mà dự án phát triển phần mềm mang lại đủ bù đắp chi phí phải bỏ ra xây dựng nó.

Nếu kinh doanh thành công, lợi nhuận sẽ chia đều cho cả chủ đầu tư và người sáng lập dự án.

- Tổ chức chấp nhận được những chi phí thường xuyên khi hệ thống hoạt động

Có thể chấp nhận chi phí phát sinh khi dư án mới đi vào hoạt động. Khi dự án hoạt động ổn định sẽ tiến hành thanh toán hoàn lại chi phí của chủ đầu tư.

## 3.2. Khả thi về kỹ thuật và công nghệ

[ Khảo cứu về chức năng, hiệu suất và ràng buộc dự kiến có thể ảnh hưởng tới khả năng đạt tới một phần mềm chấp nhận được. Nói cách khác, khả thi kỹ thuật là xem xét khả năng kỹ thuật hiện tại có đủ đảm bảo thực hiện giải pháp công nghệ dự định áp dụng hay không.

Khả thi kỹ thuật thường là lĩnh vực khó thâm nhập nhất tại giai đoạn phân tích. Điều thực chất là tiến trình phân tích và xác định nhu cầu cần được tiến hành song song với việc xác nhận tính khả thi kỹ thuật. Các xem xét thường được gắn với tính khả thi kỹ thuật bao gồm:

. Rủi ro xây dựng: Các phần tử hệ thống có thể được thiết kế sao cho đạt được chức năng và hiệu suất cần thiết thỏa mãn những ràng buộc trong mục 2.3

. Có sẵn tài nguyên: Có các nhân viên cho việc xây dựng phần tử hệ thống đang xét. Các tài nguyên cần thiết khác (phần cứng và phần mềm) có sẵn cho việc xây dựng hệ thống

. Công nghệ: Công nghệ liên quan có thể đạt tới trạng thái sẵn sàng hỗ trợ cho hệ thống.

## 3.3. Khả thi về pháp lý

[Nghiên cứu và đưa ra phán quyết về có hay không sự xâm phạm, vi phạm pháp luật hay khó khăn pháp lý từ việc xây dựng và vận hành phần mềm. Tính khả thi pháp lý bao gồm một phạm vi rộng các mối quan tâm kể cả hợp đồng, nghĩa vụ pháp lý, sự vi phạm và vô số các bẫy pháp lý khác mà thường là các nhân viên kỹ thuật không biết tới. Trong nước, vấn đề khả thi về pháp lý vẫn chưa được coi trọng một cách đúng mức mặc dù đã có một số luật liên quan đến CNTT và bảo hộ bản quyền.

+Dự án triển khai đòi hỏi phải tuân thủ theo pháp luật dựa trên các nguyên tắc cạnh tranh lành mạnh phù hợp với phong tục tập quán kinh doanh của người Việt Nam

+ Có các chế tài xử lý đối với những người vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Việc photo sao chép, mua bán sách lậu là vi phạm luật sở hữu trí tuệ và công ước Bern.

## 3.4. Tính khả thi về hoạt động

[Đánh giá tính khả thi của việc vận hành phần mềm. Cần xem xét phần mềm có thể vận hành trôi chảy hay không trong khuôn khổ tổ chức và điều kiện quản lý mà tổ chức đó (người dùng, khách hàng) có.]

## 3.5. Khả thi về thời gian

Với nguồn lực và tài nguyên hiện có thì có thể đáp ứng được thời hạn tiến độ của dự án

# 4. KẾT LUẬN VỀ TÍNH KHẢ THI

Dự án có khả thi với phương án triển khai đã đề xuất. Nó có thể đóng góp về kinh tế và lợi ích xã hội.

+ Về kinh tế :

* Bằng việc đóng thuế cho nhà nước dự án đóng góp cho ngân sách của thành phố và của cả nhà nước.
* Thu hút 1 lượng lao động tuy ít nhưng cũng sẽ góp phần giải quyết công ăn việc làm
* Dự án sẽ làm giảm thời gian, chi phí mua sách góp phần tạo chi tiêu, thời gian cho việc khác

+ Về lợi ích xã hội

* Giúp cho mọi người tiếp cận được với nhiều thể loại sách báo, thu thập nhiều tài liệu học tập và nhiều kiến thức hiểu biết xã hội.
* Tạo công ăn việc làm cho những bạn sinh viên có thể làm thêm ngoài giờ. Đồng thời giúp mọi người có cơ hội tiếp cận kinh doanh thực tế, nâng cao trình độ bán hàng
* Cung cấp kiến thức cho xã hội.